

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2012/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 7 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành Quy chế Quản lý và phát hành Công báo tỉnh Thái Nguyên****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Nghị định 100/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 28/9/2010 về Công báo;

Căn cứ Thông tư số 03/2011/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ ngày 25/4/2011 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 100/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý và phát hành Công báo tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Giao Chánh Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo Trung tâm Thông tin tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Giám đốc Trung tâm Thông tin tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH***(Đã ký)***Dương Ngọc Long**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ
QUẢN LÝ VÀ PHÁT HÀNH CÔNG BÁO TỈNH THÁI NGUYÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 18/2012/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2012
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

**Chương I:
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc gửi, tiếp nhận, rà soát, biên tập văn bản và phát hành Công báo tỉnh Thái Nguyên. Đối tượng áp dụng là văn bản được đăng trên Công báo cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định 100/2010/NĐ-CP ngày 28/9/2010 của Chính phủ về Công báo và Thông tư số 03/2011/TT-VPCP ngày 25/4/2011 của Văn phòng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 100/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 2. Công báo tỉnh Thái Nguyên

Công báo tỉnh Thái Nguyên là ấn phẩm thông tin pháp lý chính thức do Ủy ban nhân dân tỉnh phát hành có chức năng đăng các văn bản pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh ban hành. Văn bản đăng trên Công báo có giá trị như bản gốc và được sử dụng trong mọi quan hệ giao dịch chính thức.

Công báo tỉnh Thái Nguyên bao gồm Công báo in và Công báo điện tử được quy định tại Nghị định số 100/2010/NĐ-CP ngày 28/9/2010 của Chính phủ về Công báo. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa Công báo in và Công báo điện tử thì sử dụng Công báo in làm căn cứ chính thức.

**Chương II:
QUẢN LÝ, CẤP PHÁT CÔNG BÁO**

Điều 3. Văn bản gửi đăng Công báo

1. Văn bản pháp luật gửi đăng Công báo phải là bản chính.
2. Văn bản gửi đăng Công báo gồm một bản giấy, ghi rõ “Văn bản gửi đăng Công báo” và bản ghi điện tử. Bản ghi điện tử phải đảm bảo đúng các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Văn bản đăng trên Công báo tỉnh

1. Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.
2. Văn bản do cơ quan, người có thẩm quyền ở cấp tỉnh xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật.
3. Văn bản đính chính văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.
4. Danh mục văn bản, quy định hết hiệu lực thi hành do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở tỉnh lập, gửi đăng Công báo.
5. Văn bản pháp luật khác do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã ban hành.

Điều 5. Gửi và nhận văn bản đăng Công báo

1. Cơ quan ban hành văn bản có trách nhiệm:

- Gửi bản chính văn bản đăng Công báo, cùng bản điện tử có nội dung chính xác với bản chính, tại phần “Nơi nhận” của văn bản phải có tên “Công báo”, trang đầu của văn bản phải ghi rõ: “VĂN BẢN GỬI ĐĂNG CÔNG BÁO”. Bản điện tử theo tiêu chuẩn Unicode TCNV 6909:2001, trên định dạng có khả năng chỉnh sửa, biên tập được;

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản điện tử với văn bản chính;

- Thông báo số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cán bộ hoặc bộ phận chịu trách nhiệm gửi bản chính và bản điện tử văn bản đăng Công báo tới Trung tâm Thông tin tỉnh (Cơ quan Công báo).

2. Trung tâm Thông tin tỉnh có trách nhiệm:

- Thông báo số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của bộ phận nhận văn bản đăng Công báo tới cơ quan ban hành văn bản;

- Đôn đốc, kiểm tra về thủ tục, quy trình xuất bản Công báo; tổ chức chỉ đạo việc quản lý, sử dụng, khai thác Công báo cấp phát miễn phí của địa phương.

3. Thời hạn gửi văn bản đăng Công báo:

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với các văn bản quy định tại Điều 2 Quy chế này, cơ quan ban hành có trách nhiệm gửi Trung tâm Thông tin tỉnh để đăng Công báo.

Điều 6. Phạm vi đối tượng được cấp phát Công báo

1. Cấp tỉnh:

- Bí thư Tỉnh uỷ, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh uỷ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Phó Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Chủ tịch và các Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Mỗi người 01 cuốn/số;

- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh: Mỗi đại biểu 01 cuốn/số;

- Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Mỗi đơn vị 01 cuốn/số.

2. Cấp xã: Mỗi đơn vị 02 cuốn/số (Bí thư Đảng uỷ: 01 cuốn, Chủ tịch UBND: 01 cuốn).

Mỗi chức danh đối tượng được cấp 01 cuốn Công báo/số phát hành; không cấp trùng công báo in đến các đối tượng đồng thời ở nhiều vị trí công tác khác nhau.

Điều 7. Việc đặt mua Công báo

Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh không thuộc đối tượng được cấp phát Công báo miễn phí có nhu cầu sử dụng Công báo tỉnh Thái Nguyên thì đặt mua theo quy định.

Điều 8. Cơ quan quản lý phát hành Công báo

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Giám đốc Trung tâm Thông tin tỉnh giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý việc phát hành Công báo theo Quy định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã khi phát hành các loại văn bản thuộc đối tượng đăng Công báo có trách nhiệm gửi bản chính đến Trung tâm Thông tin tỉnh.

Điều 9. Kinh phí xuất bản Công báo

1. Kinh phí in ấn, phát hành Công báo in và mục lục Công báo in miễn phí; kinh phí xây dựng, quản lý Công báo điện tử do ngân sách tỉnh bảo đảm;

2. Kinh phí in ấn, phát hành Công báo in và mục lục Công báo in đáp ứng nhu cầu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân không thuộc diện được cấp phát miễn phí được cân đối theo nguyên tắc lấy thu bù chi;

3. Sở Tài chính có trách nhiệm quản lý và hướng dẫn sử dụng kinh phí in ấn và phát hành Công báo theo quy định của pháp luật và của tỉnh.

Chương III:

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Trách nhiệm của Trung tâm Thông tin tỉnh

1. Tiếp nhận, đăng ký, đăng công báo, lưu trữ văn bản do các cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền ban hành gửi đến.

2. Rà soát, kiểm tra lần cuối các văn bản trước khi đăng trên Công báo theo những tiêu chí sau: căn cứ pháp lý để ban hành, thẩm quyền, nội dung, hình thức, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định pháp luật.

3. Gửi trả và kiến nghị các cơ quan ban hành văn bản pháp luật chỉnh sửa các sai sót của văn bản (nếu có) trước khi đăng trên Công báo.

4. Trực tiếp quản lý, biên tập, trình duyệt, xuất bản và phát hành Công báo; ký kết, thực hiện và thanh lý các hợp đồng in ấn, phát hành, lưu trữ các số Công báo in, Công báo điện tử và mục lục Công báo theo quy định.

5. Chuyển nội dung đăng Công báo đến cơ quan in ấn và chuyển ấn phẩm đến cơ quan được cấp theo đúng quy định về thời gian; đưa nội dung Công báo lên Website Công báo và Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

6. Đối với các đơn vị và cá nhân đăng ký mua Công báo, Trung tâm Thông tin ký hợp đồng mua, bán trên cơ sở tự cân đối chi phí; số kinh phí thu được quản lý và sử dụng theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

7. Giám đốc Trung tâm Thông tin tỉnh giúp Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động Công báo và tổ chức, kiểm tra việc thực hiện các văn bản đó sau khi ban hành, tham mưu cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung liên quan đến việc rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật đăng trên Công báo.

Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo Trung tâm Thông tin thực hiện Quy chế này, hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình, có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã phản ánh về Trung tâm Thông tin tỉnh để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Dương Ngọc Long